TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2017/QĐST-HNGĐ	*Huyện S, ngày 03 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH VĨNH PHÚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bắc
2. Bà Nguyễn Thị Hà

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào vụ án dân sự thụ lý số: 53/2017/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986; Nơi cư trú: thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc;

Bị đơn: Anh Vũ Văn N, sinh năm 1985; Nơi cư trú: thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Thị Thanh H, sinh ngày 25/7/2012. Hiện cháu H đang ở cùng anh N. Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con. Không ai được ngăn cản quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn.

- Về tài sản và các nghĩa vụ dân sự: Chị L và anh N không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đ (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp theo biên

lai thu tiền số: AA/2014/0001939 ngày 20/4/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S. Chị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Các đương sự;
- UBND xã L, huyện S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Khương Đặng Khánh Hằng